TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **427**/2018/QĐST-HNGĐ	*Ba Đình, ngày 09 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 59 và Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 542/2018/TLST-VHNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2018 về yêu cầu "công nhận thuận tình ly hôn" giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

- Chị **Nguyễn Thị Lan P**, sinh năm 1986; Đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú: P8 nhà kho đường 19 Phúc Xá, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Anh **Nguyễn Quang N**, sinh năm 1983; Đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú: P8 nhà kho đường 19 Phúc Xá, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 01 tháng 10 năm 2018.

[2] Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Nguyễn Quang N có đăng ký kết hôn vào ngày 01 tháng 11 năm 2010 tại UBND phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (số 156/2010, quyển số II/PX).

[3] Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Nguyễn Thị Lan P** và anh **Nguyễn Quang N**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung**:

Giao cháu Nguyễn Kim M, sinh ngày 08 tháng 7 năm 2011 cho chị P là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và giao cháu Nguyễn Quang B, sinh ngày 10 tháng 04 năm 2015 cho anh N là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Nguyễn Quang N có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

*** Về tài sản chung và nhà ở**:

- Vợ chồng không có tài sản chung và nhà ở nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn hai bên tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì;

- Về các khoản vay nợ: Hai bên xác nhận vợ chồng không vay nợ nhau, không vay nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về lệ phí sơ thẩm**: Chị Nguyễn Thị Lan P tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm được trừ vào khoản tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 8102 ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- UBND phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhung